

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *13* /2019/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 18 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý đoàn của tỉnh Hưng Yên ra nước ngoài và đoàn nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;*

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 17 /TTr-VPUBND ngày 17/01/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đoàn của tỉnh Hưng Yên ra nước ngoài và đoàn nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hưng Yên:

Khoản 4 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đi nước ngoài về việc riêng (khám, chữa bệnh, thăm thân nhân, du lịch) do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

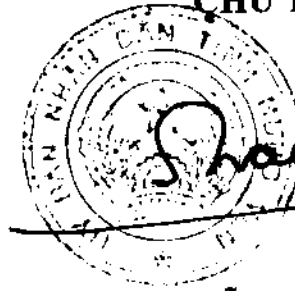
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2019. / .w

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự);
- Bộ Công an (Cục Quản lý Xuất nhập cảnh);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Các Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV^{DH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phóng